

THÔNG TRI
CỦA BAN THƯỜNG VỤ QUẬN ỦY
về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Thông tri số 10-TT/TU, ngày 22/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, Ban Thường vụ Quận ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc Đảng bộ quận thực hiện tốt những yêu cầu và nội dung cụ thể sau đây:

I. YÊU CẦU

Thực hiện nghiêm theo 07 yêu cầu tại Thông tri số 10-TT/TU, ngày 22/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng; chú trọng một số nội dung sau:

1. Quán triệt đầy đủ nội dung các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thành ủy, Quận ủy về đại hội đảng bộ các cấp đến toàn thể đảng viên trong toàn Đảng bộ quận. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội đảng bộ các cấp; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Đại hội V Đảng bộ quận và đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội chung của quận, thành phố, khu vực và cả nước. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị

quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế và có tính khoa học, khả thi cao.

3. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp uỷ các cấp; đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao. Thực hiện đầy đủ quy trình lựa chọn nhân sự theo quy định; lựa chọn nhân sự giới thiệu bầu ban chấp hành phải đầy đủ điều kiện theo quy định.

5. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải bám sát các yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và Thông tri số 10-TT/TU, ngày 22/7/2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ, Thông tri của Ban Thường vụ Quận uỷ; thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; chống cục bộ, bè phái; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; hoàn thành tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng các cấp

Đại hội đảng các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

1.1. Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 – 2030.

1.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

1.3. Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025 – 2030.

1.4. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 3 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khoá mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

2.1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

- Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ bao gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ. Đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở, gộp báo cáo chính trị với báo cáo kiểm điểm của cấp ủy thành một báo cáo chung.

- Báo cáo chính trị của đảng bộ là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Tổng kết sâu sắc kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên một số vấn đề lớn, cơ bản như: Phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; triển khai các dự án trọng điểm có ý nghĩa quan trọng đối với địa phương; quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị, đất đai, tài nguyên môi trường; bảo đảm quốc phòng an ninh, đối ngoại; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, củng cố đoàn kết nội bộ, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí.

- Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới: Trên cơ sở các nghị quyết, kết luận của cấp ủy cấp trên liên quan đến sự phát triển của địa phương, đơn vị mình; căn cứ bối cảnh, tình hình thực tiễn, các cấp ủy xây dựng quan điểm, định hướng phát triển; mục tiêu tổng quát, các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể. Việc xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phải bảo đảm tính khả thi, rõ nguồn lực và có kịch bản cụ thể để thực hiện; xác định các trụ cột, động lực phát triển chủ yếu, các khâu đột phá nhằm khai thác tốt tiềm năng lợi thế, huy động cao nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo, giới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia và ý kiến tham gia, góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến. Các cấp uỷ chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội các cấp phải dành thời gian thoả đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

- Các bước thực hiện:

+ Đối với đảng bộ quận:

(1) Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt và hướng dẫn việc thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội XVII Đảng bộ thành phố và của cấp mình; tổ chức lấy ý kiến trong cán bộ lão thành, cán bộ chủ chốt nghỉ hưu tại địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đại biểu tiêu biểu của các tầng lớp Nhân dân và đại hội đảng cấp dưới.

(2) Tổng hợp các ý kiến đã tham gia đề trình ra đại hội Đảng bộ quận; tổng hợp báo cáo lên cấp trên những ý kiến đóng góp vào những nội dung lớn, cơ bản đã được đại hội thảo luận, tranh luận, biểu quyết thông qua.

+ Đối với cấp cơ sở:

(1) Tổ chức hội nghị cán bộ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, đại biểu tiêu biểu sản xuất giỏi, công tác xã hội xuất sắc, các hội nghị chi bộ, thảo luận tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, dự thảo báo cáo của đảng bộ cấp trên trực tiếp và dự thảo báo cáo của cấp mình sẽ trình đại hội.

(2) Đại hội thảo luận bản tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia, ý kiến thảo luận của đại hội cấp dưới và thông qua những vấn đề đã được nhất trí; tập trung thảo luận những vấn đề lớn còn có ý kiến khác nhau khi tham gia dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, dự thảo báo cáo chính trị của đảng bộ cấp trên trực tiếp và dự thảo báo cáo chính trị của cấp mình.

(3) Tổng hợp các ý kiến thảo luận và góp ý vào văn kiện tại các hội nghị và đại hội, báo cáo lên cấp trên trực tiếp.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ

3.1. Tiêu chuẩn cấp uỷ viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII; các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định số 05-QĐi/TU, ngày 24/12/2018, Quy định số 438-QĐ/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Thành uỷ; Quy định số 06-QĐ/QU, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Quận uỷ về khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Quận uỷ quản lý. Cấp uỷ các cấp căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung nêu tại Thông tri này để cụ thể hoá cho phù hợp với tình hình, đặc điểm ở cấp mình theo quy định (*Phụ lục 1*).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ (*là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp*): Cấp cơ sở tháng 4/2025; cấp quận tháng 6/2025.

Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, đoàn đại biểu Quốc hội tháng 5/2026.

Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp uỷ phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp (Phụ lục 2).

Cán bộ tái cử cấp uỷ thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức. Thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ

(1) Cơ cấu cấp uỷ:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương *không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ*; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp uỷ quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của địa phương, đơn vị.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hoà giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương, đơn vị có cơ cấu cấp uỷ nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp uỷ hoặc bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bố trí bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp phường nếu có đủ điều kiện. Thực hiện bố trí bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân ở cấp phường đối với những nơi có đủ điều kiện (*địa phương có quy mô hợp lý; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao; được Ban Thường vụ Quận uỷ đồng ý*);

- Mỗi đồng chí trong thường trực cấp uỷ các cấp cơ bản không giữ quá 2 chức danh trong các chức danh lãnh đạo: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân; trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Hoàn thành 100% bố trí bí thư cấp uỷ phường không là người địa phương, gắn với việc bố trí, sử dụng hài hòa nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch.

- Phân công, bố trí công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác đối với đồng chí bí thư cấp uỷ phường đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (*từ 8 năm trở lên*) tại một địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Phân đấu đạt tỉ lệ cấp uỷ viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phân đấu tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 42 tuổi đối với cấp quận, dưới 40 tuổi đối*

với cấp phường) từ 10% trở lên (tính cho cả nhiệm kỳ). Cấp uỷ và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp uỷ khoá mới theo quy định.

- Phân đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp uỷ các cấp và phân đầu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp uỷ.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp uỷ theo Thông tri này, thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

- Cơ cấu cấp uỷ, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ và việc đổi mới cấp uỷ trong lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và một số đơn vị có tính chất đặc thù thực hiện theo hướng dẫn riêng của Trung ương.

(2) *Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ:*

- Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ các cấp quy định tại (Phụ lục 3).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khoá mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ trên cơ sở quy định của cấp uỷ có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự cấp uỷ

Quy trình nhân sự, gồm: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ. (2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ (Phụ lục 4).

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp uỷ tại đại hội đối với cấp cơ sở (không thực hiện đối với các đảng bộ trong Quân đội, Công an) ở những nơi có đủ điều kiện (nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao; được Ban Thường vụ Quận uỷ đồng ý).

- Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp uỷ trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp uỷ khoá mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp uỷ có thẩm quyền phê duyệt thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Thường vụ Quận uỷ cho ý kiến chỉ đạo.

4. Nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp

Ủy ban kiểm tra, trước hết là đồng chí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra phải chủ động phối hợp với ban tổ chức cấp ủy cùng cấp chuẩn bị đề án nhân sự ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025 - 2030, báo cáo cấp ủy đương nhiệm. Tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng và việc bầu ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

5. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng: Giữ nguyên số lượng đại biểu ở khối địa phương như một số nhiệm kỳ gần đây; đồng thời, đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 01 đến 02 đại biểu (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn của địa phương, đơn vị. Căn cứ nguyên tắc này, cấp ủy triệu tập đại hội quyết định phân bổ đại biểu dự đại hội với số lượng cụ thể như sau:

+ Chi bộ cơ sở và đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên tiến hành đại hội đảng viên. Trường hợp khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, cấp ủy thống nhất báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét quyết định việc tổ chức đại hội đại biểu và số lượng đại biểu dự đại hội.

+ Các đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Đối với các đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên đến dưới 400 đảng viên: Số lượng đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở từ 125 đến 180 đại biểu. Đối với đảng bộ cơ sở có từ 400 đảng viên trở lên: Số lượng đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở từ 150 đến 200 đại biểu.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

6. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 2 ngày, bắt đầu từ tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/6/2025. Đại hội đại biểu đảng bộ quận không quá 3 ngày, hoàn thành trước ngày 31/8/2025.

- Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với cấp quận không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm: Cấp cơ sở vào đầu quý I/2025; cấp quận vào đầu quý II/2025.

- Dừng việc bổ sung cấp uỷ viên và uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

7. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc phân công cấp uỷ viên khoá mới ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Đối với cán bộ không tái cử (*cấp quận, cấp phường*), nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ và có nguyện vọng công tác, thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (*trừ cán bộ có nguyện vọng nghỉ hưu sớm, thì cho nghỉ hưu trước tuổi nhưng không bị trừ tỉ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của pháp luật*). Cán bộ còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn, không thể sắp xếp, bố trí, thì cần chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên cán bộ nghỉ công tác, cơ bản giữ nguyên chế độ và chờ đủ tuổi nghỉ hưu. Cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thì kịp thời giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Cán bộ ở cấp phường không tái cử thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và quy định của pháp luật.

- Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp quận, cấp phường có cơ cấu cấp uỷ nhưng không tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện như sau: Cán bộ đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp uỷ thì cho thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo nêu trên ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng nhân dân sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân, thì để cán bộ đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, Thông tri của Ban Thường vụ Quận uỷ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đối với các chi bộ trực thuộc; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

Giao Ban Tuyên giáo Quận uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tham mưu Ban Thường vụ Quận uỷ tổ chức triển khai việc quán triệt, tuyên

truyền Chỉ thị của Bộ Chính trị, Thông tri của Ban Thường vụ Thành ủy, Thông tri của Ban Thường vụ Quận ủy bảo đảm tiến độ, nội dung và yêu cầu.

2. Cấp uỷ các cấp thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công uỷ viên thường vụ, cấp uỷ viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới (nếu có); tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các đảng bộ, chi bộ có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ban thường vụ cấp uỷ cấp dưới (nơi không có ban thường vụ là cấp uỷ, nơi không có cấp uỷ là toàn thể đảng viên) báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới, khi được ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý mới tiến hành đại hội.

3. Sau đại hội, cấp uỷ khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; tiến hành kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

4. Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, hướng dẫn của các ban Trung ương Đảng, của Thành ủy và Thông tri của Ban Thường vụ Quận uỷ, Ban Tổ chức Quận uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Quận uỷ hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp, báo cáo Thường trực Quận uỷ, Ban Thường vụ Quận uỷ.

5. Các tổ công tác của Quận uỷ về chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp đôn đốc, hướng dẫn các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Quận uỷ về công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội bảo đảm đúng quy định của Trung ương, Thành ủy, Quận uỷ.

Thông tri này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo),
- Các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy (để báo cáo),
- Các đồng chí Uỷ viên Quận uỷ,
- Các ban, cơ quan của Quận uỷ,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Quận uỷ,
- Lưu BTC, Văn phòng Quận uỷ và HSDH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Thu

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông tri số 10-TT/QU, ngày 29/7/2024
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo **Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII và Quy định số 05-QĐ/TU, ngày 24/12/2018, Quy định số 438-QĐ/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy, Quy định 06- QĐ/QU, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Quận ủy quản lý, trong đó nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:**

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm",...

(3) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu đề bầu tham gia cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (*24 tháng*); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (*12 tháng*), do cấp uỷ có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

6) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) *Tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý:* Thực hiện theo **Quy định số 438-QĐ/TU, ngày 26/11/2021** của Ban Thường vụ Thành ủy và các quy định có liên quan.

(2) *Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp; bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp phường:* Thực hiện theo **Quy định số 06-QĐ/QU**, ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Quận ủy quản lý.

PHỤ LỤC 2
ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông tri số 10-TT/QU, ngày 29/7/2024
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. *Đối với cấp quận:* Nam sinh từ tháng **6/1968**, nữ sinh từ tháng **02/1972** trở lại đây.

1.2. *Đối với cấp phường:*

- *Cán bộ, công chức cấp phường (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ):* Nam sinh từ tháng **4/1968**, nữ sinh từ tháng **01/1972** trở lại đây.

- *Trưởng công an cấp phường:* Còn thời gian công tác ít nhất 5 năm (60 tháng) theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- *Cán bộ hoạt động không chuyên trách (bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố):* **Độ tuổi lần đầu tham gia cấp ủy không quá 65 tuổi. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.**

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

2.1. *Đối với cấp quận:* Nam sinh từ tháng **3/1966**, nữ sinh từ tháng **8/1970** trở lại đây.

2.2. *Đối với cấp phường:*

- *Cán bộ, công chức cấp phường:* Nam sinh từ tháng **01/1966**, nữ sinh từ tháng **6/1970** trở lại đây.

- *Trưởng công an cấp phường:* Còn thời gian công tác ít nhất 30 tháng theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- *Cán bộ hoạt động không chuyên trách:* **Độ tuổi tái cử cấp ủy không quá 68 tuổi. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, quyết định.**

2.3. *Đối với lực lượng vũ trang:* Độ tuổi tham gia cấp ủy căn cứ vào độ tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023). Các đồng chí tham gia cấp ủy địa phương thực hiện theo quy định chung về độ tuổi tham gia cấp ủy các cấp theo Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị.

Các đồng chí tham gia cấp ủy trong quân đội, công an tuổi tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm); trường hợp đặc

biệt còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) đến dưới 30 tháng phải là các đồng chí có năng lực, đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quyết định.

2.4. Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp: Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp uỷ chuyên trách trong đảng bộ của cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp; bí thư hoặc phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên (*hội đồng quản trị*), tổng giám đốc, phó bí thư chuyên trách công tác đảng trong các doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tài chính, ngân hàng thương mại nhà nước còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) trở lên nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

PHỤ LỤC 3
SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,
PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Ban hành kèm theo Thông tri số 10-TT/QU, ngày 29/7/2024
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Số lượng

- Đảng bộ các phường số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí.
- Các đảng bộ cơ sở khác (*trừ đảng bộ công an quận và đảng bộ quân sự quận*): số lượng cấp ủy từ 7 đến 15 đồng chí.
- Chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở:
 - + Chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức bầu bí thư; nếu cần thì bầu phó bí thư.
 - + Chi bộ từ 09 đến dưới 15 đảng viên chính thức bầu chi ủy, số lượng chi ủy viên là 03 đồng chí; bầu bí thư và phó bí thư trong số chi ủy viên.
 - + Chi bộ từ 15 đảng viên chính thức trở lên bầu chi ủy, số lượng chi ủy viên từ 03 đến 05 đồng chí; bầu bí thư và phó bí thư trong số chi ủy viên (*chi bộ cơ sở đông đảng viên: không quá 07 cấp ủy viên*).
- Đảng bộ Công an, Đảng bộ Quân sự theo quy định của của Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Quân ủy Trung ương.
- Số lượng ủy viên ban thường vụ đảng ủy:
 - + Đảng ủy cơ sở có 09 ủy viên trở lên được bầu ban thường vụ. Số lượng ủy viên ban thường vụ được bầu không quá 1/3 số lượng Ủy viên Ban Chấp hành.
 - + Đảng ủy cơ sở có dưới 09 ủy viên chỉ bầu bí thư và phó bí thư đảng ủy
- Về số lượng phó bí thư cấp ủy: Các đảng bộ phường có 2 phó bí thư, 01 phó bí thư làm thường trực cấp ủy, 01 phó bí thư đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân phường. Trường hợp đồng chí bí thư đảng ủy phường đồng thời là chủ tịch UBND phường thì 01 phó bí thư làm thường trực cấp ủy, 01 phó bí thư đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân phường. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở khác trực thuộc Quận ủy có 01 phó bí thư.

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII, Thông tri số 10-TT/QU ngày 29/7/2024 của Ban Thường vụ Quận ủy, tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ban thường vụ cấp ủy. Những nơi thực hiện thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu bí thư thì khi báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy

về nhân sự cấp uỷ khoá mới, các đảng uỷ, chi uỷ trực thuộc Quận uỷ phải báo cáo rõ việc thực hiện chủ trương này.

2. Cơ cấu

2.1. Đảng bộ phường

Cơ cấu cấp uỷ gồm: Cán bộ, công chức cấp phường đang công tác (*theo số lượng quy định của Chính phủ*) và những người không là cán bộ, công chức phường (*người hoạt động không chuyên trách, cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ...*), theo hướng: công tác đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, lực lượng vũ trang, các ngành tài chính, quản lý quy hoạch xây dựng đô thị, quản lý đất đai và các cấp uỷ trực thuộc (không nhất thiết tổ dân phố, ban ngành, đoàn thể nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ).

Giới thiệu và bầu vào ban thường vụ cấp uỷ khoá mới phải theo hướng bố trí cơ cấu ban thường vụ cấp uỷ, gồm: *Bí thư, phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng công an phường* (cơ cấu cụ thể do cấp uỷ cấp phường xây dựng, trình Ban Thường vụ Quận uỷ phê duyệt). Thực hiện bố trí bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân nếu có đủ điều kiện, phó bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân; bố trí phó bí thư cấp uỷ kiêm chủ tịch uỷ ban MTTQ cấp phường đối với những nơi có đủ điều kiện.

2.2. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở khác:

Cơ cấu cấp uỷ theo hướng: công tác đảng, lãnh đạo đơn vị, các đoàn thể chính trị xã hội và các cấp uỷ trực thuộc.

PHỤ LỤC 4
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

*(Ban hành kèm theo Thông tri số 10-TT/QU, ngày 29/7/2024
của Ban Thường vụ Quận ủy)*

A. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ TÁI CỬ

1. Đối với đảng bộ cơ sở có ban thường vụ

Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy:

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Đối với đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ

Hội nghị ban chấp hành đảng bộ: Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban chấp hành đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

3. Đối với chi bộ cơ sở có chi ủy

Bước 1: Hội nghị cấp ủy chi bộ:

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua và danh sách nhân sự cấp uỷ đương nhiệm; cấp uỷ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị chi bộ:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

4. Đối với chi bộ cơ sở không có chi uỷ

Hội nghị chi bộ: Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được chi bộ thông qua và danh sách nhân sự đương nhiệm; chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ LẦN ĐẦU THAM GIA CẤP ỦY

1. Đối với đảng bộ cơ sở có ban thường vụ đảng uỷ

Bước 1: Hội nghị ban thường vụ đảng uỷ (*lần 1*) hoặc thường trực đảng uỷ (nơi không có ban thường vụ)

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được ban thường vụ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030; ban thường vụ đảng uỷ hoặc thường trực đảng uỷ (*nơi không có ban thường vụ*) thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

¹ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 45 người (**tính theo số dư 30%**). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.
Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín

- Thành phần:

+ *Đảng bộ các phường gồm:* Ban chấp hành đảng bộ phường; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND phường; trưởng các đoàn thể của phường; toàn thể công chức phường; bí thư các chi bộ trực thuộc, tổ trưởng các tổ dân phố.

+ *Đảng bộ cơ quan, đơn vị sự nghiệp gồm:* Ban chấp hành đảng bộ, lãnh đạo cấp trưởng của cơ quan, đơn vị; trưởng các ban, phòng, tổ chuyên môn và tương đương; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể của cơ quan, đơn vị; bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ *Đảng bộ doanh nghiệp gồm:* Ban chấp hành đảng bộ, chủ tịch HĐQT (HĐQT), tổng giám đốc (giám đốc), phó tổng giám đốc (phó giám đốc), các thành viên HĐQT (HĐQT) của doanh nghiệp; trưởng các phòng, ban, tổ, đội và tương đương; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể của doanh nghiệp; bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ *Đảng bộ các đơn vị lực lượng vũ trang:* Thực hiện theo hướng dẫn của Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

² Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 05 người; số cấp uỷ viên còn lại là 10 người; số lượng được giới thiệu 43 người (*tính theo số dư 25%*). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định³ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 4: Hội nghị ban thường vụ đảng uỷ:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp uỷ thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁴ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

³ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 40 người (tính theo số dư 20%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

⁴ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 38 người (tính theo số dư 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁵ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Đối với đảng bộ cơ sở không có ban thường vụ đảng uỷ

Bước 1: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030; ban chấp hành đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁶ trong danh sách nhân sự đã được ban chấp hành đảng bộ thông qua.

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín

- *Thành phần:*

+ *Đảng bộ cơ quan, đơn vị sự nghiệp gồm:* Ban chấp hành đảng bộ, lãnh đạo cấp trưởng của cơ quan, đơn vị; trưởng các ban, phòng, tổ chuyên môn và tương đương; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể của cơ quan, đơn vị; bí thư các chi bộ trực thuộc.

⁵ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu từ 35 đến 38 người (*tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

⁶ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu 45 người (*tính theo số dư 30%*). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

+ *Đảng bộ doanh nghiệp gồm:* Ban chấp hành đảng bộ, chủ tịch HĐQT (HĐQT), tổng giám đốc (giám đốc), phó tổng giám đốc (phó giám đốc), các thành viên HĐQT (HĐQT) của doanh nghiệp; trưởng các phòng, ban, tổ, đội và tương đương; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể của doanh nghiệp; bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ *Đảng bộ các đơn vị lực lượng vũ trang:* Thực hiện theo hướng dẫn của Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁷ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2):

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở hội nghị bước 2; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁸ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

3. Đối với chi bộ cơ sở có cấp uỷ

Bước 1: Hội nghị cấp uỷ chi bộ (lần 1)

⁷ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 05 người; số cấp uỷ viên còn lại là 10 người; số lượng được giới thiệu 43 người (tính theo số dư 25%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

⁸ Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 50 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp uỷ viên còn lại là 30 người; số lượng được giới thiệu từ 35 đến 38 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030; cấp uỷ chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được cấp uỷ chi bộ thông qua.

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị cấp uỷ mở rộng:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín

Thành phần: Ủy viên ban chấp hành chi bộ, trưởng các tổ chức chính trị- xã hội (đoàn thể), trưởng các bộ phận trong cơ quan, đơn vị.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

Bước 3: Hội nghị cấp uỷ chi bộ *(lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp uỷ chi bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*.

hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 4: Hội nghị chi bộ:

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự; chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

4. Đối với chi bộ cơ sở không có cấp uỷ

Bước 1: Hội nghị chi bộ (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự bí thư, phó bí thư khoá mới được cấp uỷ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030; chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được chi bộ thông qua.

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30% thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị chi bộ mở rộng:

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín

Thành phần: đảng viên chi bộ; cán bộ, công chức, viên chức (*không là đảng viên*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

Bước 3: Hội nghị chi bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự; chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

5. Đối với chi bộ cơ sở không có cấp uỷ (có 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị là đảng viên)

Hội nghị chi bộ: Căn cứ đề án nhân sự bí thư, phó bí thư khoá mới được đồng chí bí thư (phó bí thư) chi bộ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030; chi bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

* **Lưu ý:** Đối với nơi có khó khăn về nguồn nhân sự, số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp uỷ viên được bầu.

B. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ (thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau):

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
8. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, ... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).
9. Giấy chứng nhận sức khoẻ của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp uỷ trực thuộc Quận uỷ chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Quận uỷ trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 9 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
